**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

**LĨNH VỰC NỘI VỤ, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG, GIAO THÔNG VẬN TẢI, TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ……/QĐ-UBND ngày… tháng … năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

**\* Lĩnh vực nội vụ**

**1. Thủ tục: Tuyển dụng, bổ nhiệm công chức cấp xã**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**: Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).

**1.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.565.120 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.423.840 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.141.280 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**2. Thủ tục: Nâng ngạch lương đối với cán bộ, công chức cấp xã**

**2.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).

**2.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 14.999.680 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 11.249.760 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 3.749.920 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**3. Thủ tục: Điều động, tiếp nhận đối với cán bộ, công chức cấp xã**

**3.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).

**2.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 625.160 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 489.120 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 136.040 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 21,7%.

**4. Thủ tục: Thẩm định tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025**

**4.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**4.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 11.412.800 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 9.130.240 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.282.560 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

**5. Thủ tục: Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học; khuyến khích tự đào tạo sau đại học**

**5.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).

**5.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 19.564.800 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 14.673.600 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 4.891.200 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**6. Thủ tục: Thuyên chuyển cán bộ, công chức, viên chức**

**6.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**6.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 25.678.800 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 17.119.200 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 8.559.600 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33,3%.

**7. Thủ tục: Nâng bậc lương trước thời hạn**

**7.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**4.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.630.400 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.222.800 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 407.600 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**8. Thủ tục: Nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp vượt khung**

**8.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**8.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 39.129.600 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 29.347.200 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 9.782.400 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**9. Thủ tục: Giải quyết thôi việc công chức, viên chức**

**9.1. Nội dung đơn giản hóa**: Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**9.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.630.100 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.222.800 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 407.300 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**10. Thủ tục: Giải quyết nghỉ hưu công chức, viên chức**

**10.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**10.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 7.499.840 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 5.624.880 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.874.960 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**11. Thủ tục: Thành lập, kiện toàn các tổ chức tư vấn liên ngành**

**11.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**11.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 31.629.760 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 23.722.320 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 7.907.440 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

**12. Thủ tục: Luân chuyển vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức**

**12.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và cắt giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 06 ngày làm việc.

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**12.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nội vụ.

**12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 815.200 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 652.160 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 163.040 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

**\* Lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

 **13. Thủ tục:** **Lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông**

**13.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 42 ngày làm việc xuống còn 31 ngày làm việc.

**Lý do:** Nhằm cắt giảm thời gian giải quyết, đảm bảo việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính kịp thời, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**13.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Từ năm học 2025 - 2026.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giáo dục và Đào tạo.

**13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 64.482.320 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 50.460.880 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 14.021.440 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 21,74%.

**\* Lĩnh vực thông tin và truyền thông**

**14. Thủ tục: Xếp loại mức độ chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống còn 26 ngày làm việc.

**Lý do:** Quy trình giải quyết TTHC đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**14.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý I, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông.

**14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 20.909.880 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 14.306760 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 6.603.120 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31,57 %.

**\* Lĩnh vực giao thông vận tải**

**15. Thủ tục: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với công trình giao thông**

**15.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, phương thức thực hiện (bổ sung thêm việc nộp hồ sơ qua phần mềm quản lý văn bản).

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**15.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giao thông vận tải.

**15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 137.768.800 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 105.976.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 31.792.800 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,07 %.

**16. Thủ tục: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình giao thông**

**16.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, phương thức thực hiện (bổ sung thêm việc nộp hồ sơ qua phần mềm quản lý văn bản).

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**16.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giao thông vận tải.

**16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 137.768.800 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 105.976.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 31.792.800 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,07 %.

**17.3. Thủ tục: Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng thuộc lĩnh vực giao thông vận tải**

**17.1. Nội dung đơn giản hóa:** Bổ sung quy định rõ về thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, phương thức thực hiện (bổ sung thêm việc nộp hồ sơ qua phần mềm quản lý văn bản).

**Lý do:** Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

**17.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giao thông vận tải.

**17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 40.352.400 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 27.716.800 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 12.635.600 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31,31 %.

**\* Lĩnh vực tư pháp**

**18. Thủ tục: Giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài.**

**18.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 40 ngày làm việc xuống còn 32 ngày làm việc.

**Lý do:** Quy trình này giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân trong giải quyết TTHC.

**18.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý I, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 18.000.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 12.782.720 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 5.217.280 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28,98 %.

**19. Thủ tục: Thành lập Chi nhánh trợ giúp pháp lý**

**19.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc.

**Lý do:** Quy trình này giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**18.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý I, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.782.400 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.825.920 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.956.480 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

**20. Thủ tục: Bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý**

**20.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống còn 16 ngày làm việc.

**Lý do:** Quy trình này giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**20.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý I, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**20.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 6.521.600 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 5.217.280 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.304.320 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

**21. Thủ tục: Giải thể Chi nhánh trợ giúp pháp lý**

**21.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc.

**Lý do:** Quy trình này giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**21.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**21.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.782.400 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.825.920 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.956.480 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

**22. Thủ tục: Sáp nhập Chi nhánh trợ giúp pháp lý**

**22.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc.

**Lý do:** Thủ tụcgiải quyết được thực hiện theo quy trình đơn giản, nhanh gọn và không mất nhiềuthời gian. Theo đó, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điềukiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**22.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**22.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.782.400 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.825.920 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.956.480 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

**23. Thủ tục: Miễn nhiệm trợ giúp viên pháp lý**

**23.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc.

**Lý do:** Thủ tụcgiải quyết được thực hiện theo quy trình đơn giản, nhanh gọn và không mất nhiềuthời gian. Theo đó, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điềukiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**23.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**23.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.891.200 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.912.960 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 978.240 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

**24. Thủ tục: Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật**

**24.1. Nội dung đơn giản hóa:** Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc.

**Lý do:** Theo quy địnhtại khoản 1, Điều 17 của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật *“Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản quy định tại**khoản 1 Điều 16 của Nghị định này, đơn vị thực hiện việc cập nhật văn bản phải đăng tải văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật”.* Tuy nhiên, thực tế quá trình giải quyết nhanh hơn đã công bố tại Danh mục, do đó việc thực hiện giảm thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC.

**24.2. Kiến nghị thực thi:** Ban hành Văn bản hướng dẫn thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời gian giải quyết TTHC nội bộ.

- Lộ trình thực hiện: Quý II, năm 2024.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

**24.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 342.384.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 273.907.200 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 68.476.800 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %./.